

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2016

Kính gửi:

- Các Trường Đại học;
- Các Viện Nghiên cứu;
- Các Doanh nghiệp, Tổ chức, Cá nhân nghiên cứu khoa học.

Với thông điệp “*Chung tay vì một môi trường giao thông Việt Nam an toàn*”, Ủy ban An toàn giao thông (ATGT) Quốc gia và Hiệp hội các nhà sản xuất xe máy Việt Nam (VAMM) đã xây dựng chương trình hợp tác bền vững về ATGT (được ký kết lần đầu tiên vào ngày 04/02/2015) nhằm phối hợp thực hiện một số hoạt động nghiên cứu, tuyên truyền, đào tạo về lĩnh vực ATGT; chia sẻ kinh nghiệm về quản lý và phát triển giao thông đô thị. Năm 2015, Ủy ban ATGT Quốc gia và VAMM đã thống nhất thành lập Quỹ nghiên cứu ATGT xe máy tại Việt Nam để hỗ trợ kinh phí cho những nghiên cứu khoa học liên quan đến xe máy nhằm đề ra các giải pháp giúp cho người sử dụng xe máy an toàn, hiệu quả và bền vững hơn.

Quỹ nghiên cứu ATGT xe máy trong năm đầu tiên đã hoạt động hiệu quả thông qua việc tài trợ thực hiện ba nghiên cứu với chủ đề: (1) *Nghiên cứu về sở hữu và sử dụng xe máy tại Thành phố Hồ Chí Minh*; (2) *Nguyên nhân tai nạn giao thông liên quan đến trẻ em và giải pháp cho Thành phố Hồ Chí Minh*; (3) *Nguyên nhân tai nạn giao thông xe máy và giải pháp đảm bảo an toàn giao thông xe máy tại Thái Nguyên*. Kết quả các nghiên cứu đã cung cấp những thông tin quan trọng về tình hình cũng như giải pháp bảo đảm ATGT xe máy tại TP. Hồ Chí Minh và Tỉnh Thái Nguyên.

Trong những năm gần đây, số lượng xe đạp điện, xe máy điện đã gia tăng nhanh chóng, theo số liệu thống kê, hiện nay cả nước có khoảng 2 triệu phương tiện. Xe đạp điện, xe máy điện đang dần trở thành loại phương tiện được nhiều người sử dụng bởi ưu điểm gọn nhẹ, linh hoạt, đa dạng về mẫu mã, chủng loại. Mặt khác, với giá cả phải chăng, người dân có thể dễ dàng sở hữu một chiếc xe đạp điện, xe máy điện chạy với tốc độ ngang xe máy thông thường.

Tuy nhiên, trong khi cơ sở hạ tầng chưa có sự thay đổi lớn và thiếu sự kiểm soát về chất lượng phương tiện xe đạp điện, xe máy điện đặc biệt là hệ thống phanh, hệ thống chiếu sáng cũng như ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế dẫn đến nguy cơ cao xảy ra tai nạn giao thông cho người điều khiển xe đạp điện, xe máy điện. Trong đó, đối tượng dễ bị tổn thương nhất là học sinh trung học phổ thông là nhóm sử dụng phương tiện xe đạp điện, xe máy điện chiếm đa số hiện nay.

Kết quả từ các nghiên cứu được tài trợ bởi Quỹ nghiên cứu ATGT xe máy tại Việt Nam năm 2015 cũng chỉ ra rằng:

- Học sinh THPT là đối tượng dễ bị tổn thương nhất. Theo tính toán số liệu, tỷ lệ tử vong do TNGT của nhóm này là 32,5 trẻ tử vong trên 100.000 trẻ, cao gấp 4 lần tỷ lệ tử vong do TNGT người bình thường tại TP.HCM và cao gấp 8-9 lần nhóm trẻ cùng độ tuổi ở các nước phát triển.

- Học sinh THPT có liên quan đến hơn 70% tổng các vụ TNGT trẻ em trên địa bàn thành phố, tiếp đến là học sinh THCS (gần 20%), học sinh Tiểu học (5%) và trẻ mẫu giáo (5%).

- Hơn 10% học sinh THPT lái xe máy (trên 50cc) đến trường không theo đúng quy định pháp luật.

Xuất phát từ thực trạng và yêu cầu thực tế trên, Ủy ban ATGT Quốc gia và VAMM đã thống nhất lựa chọn và tài trợ kinh phí nghiên cứu khoa học năm 2016 với chủ đề **“Nghiên cứu về tình hình tham gia giao thông của học sinh THPT tại Hà Nội và đề xuất giải pháp khắc phục”**.

Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia và VAMM trân trọng mời các Trường Đại học, các Viện Nghiên cứu, các Doanh nghiệp, Tổ chức, Cá nhân quan tâm tham gia gửi **Mẫu đăng ký nghiên cứu** về chủ đề trên tới địa chỉ Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia và Hiệp hội các nhà sản xuất Việt Nam trước 17h00 ngày 03/10/2016 qua địa chỉ hòm thư haiTRANntsc@gmail.com và vantu@yamaha-motor.com.vn. Mẫu đăng ký và hướng dẫn chi tiết được gửi kèm theo theo phụ lục.

Đề nghị quý cơ quan, đơn vị quan tâm, dành thời gian để chuẩn bị đề xuất chi tiết, chuyển những ý tưởng tốt thành giải pháp nghiên cứu cụ thể, nhằm giúp người dân đặc biệt là học sinh trung học phổ thông tham gia giao thông an toàn hơn, góp phần vào công cuộc đảm bảo trật tự ATGT tại Việt Nam./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Chuyên trách (để b/c);
- Lưu VT, THM (3b).

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Trọng Thái

Ghi chú: Để quý cơ quan hiểu rõ hơn về định hướng của nghiên cứu, Ban tổ chức sẽ tổ chức buổi họp định hướng, hướng dẫn cụ thể về chủ đề nghiên cứu. Thư mời tham gia buổi họp này sẽ được gửi đến cho quý cơ quan, cá nhân sau khi chúng tôi nhận được đơn đăng ký từ phía quý vị. Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ đ/c Trần Bá Hải, Văn phòng Ủy ban ATGT Quốc gia số điện thoại: 0969782336, hoặc Hiệp hội VAMM, anh Đồng Văn Tự, số điện thoại: 0985267984.

MẪU ĐĂNG KÝ

I. Mẫu cho tổ chức

Kính gửi:.....

1. Tên tổ chức
2. Loại hình tổ chức (đại học, viện, doanh nghiệp tư nhân, nếu là cá nhân không cần điền thông tin này):
3. Địa chỉ liên hệ
 - Tên
 - Chức danh
 - Địa chỉ
 - Email
 - Điện thoại
 - Web
4. Kinh phí
5. Thời gian thực hiện
6. Tên nghiên cứu (tối đa 20 từ)
7. Mục tiêu nghiên cứu (tối đa 300 từ)
8. Các vấn đề sẽ được giải quyết trong nghiên cứu (tối đa 300 từ)
9. Phương pháp thực hiện nghiên cứu (tối đa 300 từ)
10. Các nghiên cứu có liên quan trước đây mà cá nhân/tổ chức đã thực hiện (tối đa 300 từ)
11. Chức danh, học hàm, học vị của các cá nhân tham gia nghiên cứu
12. Đề cương chi tiết
13. Các tài liệu khác có liên quan (hồ sơ năng lực, hồ sơ của các cá nhân tham gia nghiên cứu khoa học, bản cứng hồ sơ đề xuất nghiên cứu đầy đủ chi tiết bằng bản Word (trong đó có tập trung làm rõ chi phí thực hiện đầu mục công việc chính, số lượng nhân lực tham gia, đơn giá, chi phí vật liệu, khảo sát,...) có đóng dấu của cơ quan, đơn vị chủ quản.

(đại diện cơ quan ký tên, đóng dấu)

II. Mẫu cho cá nhân

Kính gửi:.....

1. Tên cá nhân
2. Địa chỉ liên hệ
 - Tên
 - Học hàm, học vị
 - Chức danh
 - Đơn vị công tác
 - Địa chỉ
 - Email
 - Điện thoại
 - Web
3. Kinh phí
4. Thời gian thực hiện
5. Tên nghiên cứu (tối đa 20 từ)
6. Mục tiêu nghiên cứu (tối đa 300 từ)
7. Các vấn đề sẽ được giải quyết trong nghiên cứu (tối đa 300 từ)
8. Phương pháp thực hiện nghiên cứu (tối đa 300 từ)
9. Các nghiên cứu có liên quan trước đây mà cá nhân/tổ chức đã thực hiện (tối đa 300 từ)
10. Chức danh, học hàm, học vị của các cá nhân tham gia nghiên cứu
11. Đề cương chi tiết
12. Các tài liệu khác có liên quan (hồ sơ năng lực, hồ sơ của các cá nhân tham gia nghiên cứu khoa học, bản cứng hồ sơ đề xuất nghiên cứu đầy đủ chi tiết bằng bản Word (trong đó có tập trung làm rõ chi phí thực hiện đầu mục công việc chính, số lượng nhân lực tham gia, đơn giá, chi phí vật liệu, khảo sát,...) có đóng dấu của cơ quan, đơn vị chủ quản.

(đại diện cá nhân ký tên)

PHỤ LỤC 2

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT VIẾT ĐỀ XUẤT VỀ ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU

1. Chủ đề nghiên cứu: Nghiên cứu về tình hình tham gia giao thông của học sinh THPT tại Hà Nội và đề xuất giải pháp khắc phục.

2. Thời gian thực hiện đề tài: 6 tháng

3. Chi phí nghiên cứu: tối đa 1.000.000.000 VNĐ (1 tỷ VNĐ)

4. Đối tượng tham gia nghiên cứu:

- Chương trình nghiên cứu này chấp nhận những đề xuất đến từ các tổ chức, cá nhân tại Việt Nam, cụ thể là các Chuyên gia, các Trường Đại học, các Tổ chức nằm trong Trường Đại học, các Viện nghiên cứu, các Doanh nghiệp tư nhân, các tổ chức Phi chính phủ, các tổ chức không phải là cơ quan quản lý nhà nước hoặc không trực thuộc các cơ quan quản lý nhà nước (để bảo đảm tính khách quan trong độc lập đề xuất).

- Đối tượng đăng ký cần có kinh nghiệm thực hiện các dự án có liên quan, có trình độ chuyên môn phù hợp, đảm bảo thực hiện được dự án như đề xuất.

- Đối tượng là cơ quan, tổ chức cần có tư cách pháp nhân, có con dấu tài khoản theo đúng quy định pháp luật.

5. Định hướng nghiên cứu:

a. Đánh giá thực trạng tại Thành phố Hà Nội

- Điều kiện hạ tầng giao thông đường bộ

- Hiện trạng phương tiện cơ giới: ô tô, mô tô, xe máy, xe đạp điện, xe máy điện trên địa bàn thành phố (số lượng xe lưu hành thực tế, cơ cấu theo hãng, theo năm sản xuất...)

- Hiện trạng người tham gia giao thông trên một số trục chính (số lượng, cơ cấu theo tuổi, giới tính, dân tộc...)

b. Thực trạng tai nạn giao thông đối với học sinh THPT trên toàn thành phố Hà Nội

- Thống kê TNGT toàn thành phố

- Thống kê TNGT toàn thành phố với học sinh THPT

- Phân tích nguyên nhân dẫn tới tai nạn giao thông đối với học sinh THPT: các nguyên nhân chủ quan; nguyên nhân khách quan; các thông tin liên quan đến phương tiện, tuyến đường, thời gian, không gian xảy ra tai nạn.

c. Thái độ, hành vi tham gia giao thông của học sinh THPT trên toàn thành phố Hà Nội

d. Thực trạng sử dụng xe máy, xe đạp điện của học sinh THPT trên toàn thành phố Hà Nội & ảnh hưởng của việc sử dụng xe máy, xe đạp điện đến môi trường

e. Rà soát các quy định pháp luật liên quan đến công tác bảo đảm an toàn giao thông cho học sinh, chỉ ra những tồn tại, bất cập.

f. Kinh nghiệm quốc tế trong bảo đảm an toàn giao thông cho học sinh, chỉ rõ điều kiện áp dụng các giải pháp tại Việt Nam.

g. Các giải pháp đảm bảo ATGT cho học sinh khi tham gia giao thông

- Về con người
- Về phương tiện
- Về cơ sở hạ tầng
- Về tổ chức quản lý giao thông
- Về quy hoạch
- Về cơ chế chính sách: các văn bản luật, các văn bản dưới luật, các thay đổi trong tuyên truyền giáo dục, truyền thông

6. Yêu cầu nghiên cứu

Bản đề xuất cần làm rõ những vấn đề dưới đây:

- Phương pháp nghiên cứu;
- Đối tượng nghiên cứu;
- Số lượng mẫu phân tích;
- Nhân lực tham gia nghiên cứu;
- Các mẫu báo cáo chi tiết;
- Tính mới và sáng tạo trong cách tiếp cận của nghiên cứu;
- Khả năng ứng dụng và phổ biến kết quả nghiên cứu của đề tài: nêu rõ tính khả thi của từng giải pháp, cần làm rõ đối tượng được thụ hưởng, có lượng hóa được lợi ích cụ thể của dự án với từng đối tượng, Khả năng ứng dụng ở đâu và khi nào.
- Báo giá chi tiết.